

Số: 675 /KH-TTYT

Giồng Riềng, ngày 01 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh của Quốc hội Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 15/2023/QH của Quốc Hội khóa 15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-K2ĐT ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ chương trình và tài liệu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng mới; Hướng dẫn tổ chức, quản lý đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng mới;

Căn cứ Quyết định số 3473/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Quyết định về việc phê duyệt tài liệu “Chuẩn năng lực cơ bản của Cử nhân hộ sinh Việt Nam”;

Căn cứ Quyết định số 3474/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Quyết định về việc phê duyệt tài liệu “Chuẩn năng lực cơ bản của Cử nhân điều dưỡng Việt Nam”.

Trung tâm Y tế Giồng Riềng xây dựng Kế hoạch hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HÀNH

1. Đối tượng

Các chức danh điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (*Kỹ thuật y bao gồm kỹ thuật phục hồi chức năng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học sau đây gọi là Kỹ thuật y*) đáp ứng các điều kiện sau:

- Có văn bằng tốt nghiệp chương trình đào tạo Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y (trình độ trung học, cao đẳng, đại học).
- Chưa được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- Có nhu cầu thực hành và tự nguyện tham gia thực hành tại Trung tâm.

2. Thời gian thực hành

Thực hành 06 tháng (theo khoản 3, điều 3 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh), trong đó:

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh khoa lâm sàng, cận lâm sàng tự chọn, đảm bảo phù hợp theo chuyên ngành đăng ký thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng.
- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức/cấp cứu là 01 tháng.

3. Địa điểm thực hành

Tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng thuộc Trung tâm Y tế Giồng Riềng theo đúng phạm vi chuyên môn thực hành.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Sau khi kết thúc thời gian thực hành tại Trung tâm: người thực hành có khả năng chăm sóc người bệnh; thực hiện các kỹ thuật chuyên ngành; thực hiện chỉ định của bác sĩ điều trị một cách chủ động, an toàn, hiệu quả tại cơ sở y tế theo lĩnh vực chuyên môn đã thực hành.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Kiến thức

- Hiểu rõ quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- Thực hiện được các bước của quy trình điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.
- Hiểu rõ được các quy định về quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sử dụng các trang thiết bị phục vụ cho công tác khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc người bệnh.
- Nhận dạng được các tình huống áp dụng phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật liên quan đến công tác điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.
- Xác định được nhu cầu tư vấn, giáo dục sức khỏe phù hợp với người bệnh và gia đình người bệnh.
- Hiểu rõ được các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định liên quan đến công tác điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y tại các cơ sở y tế.

2.2. Kỹ năng

- Áp dụng được quy trình kỹ thuật theo đúng chức danh vào thực hành trong công tác chăm sóc người bệnh và thực hiện các kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh.

- Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và thực hiện các kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh trên người bệnh đảm bảo an toàn và hiệu quả.
- Phát hiện sớm các diễn biến bất thường trên người bệnh để đưa ra quyết định xử trí ban đầu và phối hợp với các chức danh khác thực hiện sơ cứu, cấp cứu kịp thời và có hiệu quả.
- Thực hiện đúng quy trình thực hành phòng ngừa chuẩn và kiểm soát nhiễm khuẩn tại các cơ sở y tế.
- Thực hiện đúng các quy định về an toàn người bệnh trong thực hành và báo cáo sự cố y khoa.
- Thực hiện ghi chép, quản lý hồ sơ bệnh án đúng quy định.
- Áp dụng được chuẩn năng lực cơ bản vào công tác chăm sóc người bệnh.
- Giao tiếp với người bệnh, người nhà người bệnh và đồng nghiệp đúng mực và phù hợp với văn hóa, tín ngưỡng.
- Cung cấp thông tin liên quan đến chăm sóc người bệnh, gia đình người bệnh đầy đủ và kịp thời.
- Giáo dục sức khỏe và tư vấn cho người bệnh, gia đình người bệnh phù hợp với phạm vi chuyên môn phụ trách.

2.3. Thái độ

- Tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật liên quan; các quy định về đạo đức nghề nghiệp; mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh và đồng nghiệp.
- Tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, trung thực, tôn trọng, hợp tác với người bệnh; đảm bảo an toàn khi chăm sóc người bệnh; chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hành nghề nghiệp.
- Học tập liên tục để duy trì và phát triển năng lực cho bản thân và nghề nghiệp.

III. YÊU CẦU

1. Đối với người thực hành

1.1. Nghĩa vụ

- Người thực hành phải có đơn đề nghị thực hành theo *Mẫu 03 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP* và bản sao hợp lệ một trong các văn bằng chuyên môn quy định tại Điều 8 ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh đồng thời gửi đến Phòng Điều dưỡng - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe Trung tâm Y tế Giồng Riềng.
- Khi được tiếp nhận thực hành, người thực hành có nhiệm vụ ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với Trung tâm theo *Mẫu 04 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP*.
- Trong quá trình thực hành, người thực hành phải tuân thủ một số nội dung sau:

+ Tuân thủ quy chế chuyên môn, nội quy của Trung tâm và các quy định của Nhà nước.

+ Thực hiện đúng trách nhiệm của người thực hành theo quy định.

+ Tuân thủ theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

+ Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.

+ Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật trên người bệnh khi chưa được người hướng dẫn cho phép.

+ Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ghi trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với Trung tâm.

+ Đảm bảo chỉ tiêu, kết quả thực hành khám chữa bệnh theo yêu cầu (*kèm theo phụ lục 1*).

+ Hoàn thiện nhật ký thực hành theo mẫu, khi kết thúc mỗi khoa thực hành với số lượng 03 bản (học viên 01 bản; khoa thực hành 01 bản; Phòng DD-TT&GDSK 01 bản) (*kèm theo phụ lục 2*).

+ Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hành theo mẫu, khi kết thúc thời gian thực hành thực hành với số lượng 04 bản (học viên 01 bản; khoa thực hành: mỗi khoa 01 bản; Phòng DD-TT&GDSK 01 bản) (*kèm theo phụ lục 3*).

1.2. Quyền lợi

Khi hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ về thực hành, học viên được cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo *Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP*.

2. Đối với người hướng dẫn thực hành

2.1. Tiêu chuẩn

- Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành.

- Có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành.

- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

- Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa 05 người thực hành trong cùng một thời điểm.

- Người hướng dẫn thực hành phải có một trong các chứng chỉ hoặc chứng nhận sau (*không bắt buộc nhưng khuyến khích nên có*):

+ Sư phạm y học cơ bản.

+ Phương pháp sư phạm y học.

+ Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

+ Chứng chỉ tương đương được chấp nhận tại khoản 1 điều 10 của Thông tư số 11/2019/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Bộ Y tế Thông tư quy định về bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

+ Đã hoàn thành chương trình đào tạo người hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới theo quy định của Bộ Y tế.

2.2. Nhiệm vụ

- Thực hiện đúng quy chế chuyên môn, nội quy của Trung tâm và các quy định của Nhà nước.

- Có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định để đạt kết quả theo yêu cầu.

- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành.

3. Đối với khoa, phòng hướng dẫn thực hành

- Có trách nhiệm phân công người hướng dẫn thực hành đúng theo quy định.

- Theo dõi, quản lý, giám sát hoạt động hướng dẫn thực hành tại đơn vị mình.

IV. THỜI GIAN, CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

1. Khung nội dung, thời gian thực hành tổng quát cho cả 3 đối tượng: Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y (theo Quyết định số 30/QĐ-K2ĐT ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ Y tế)

STT	Nội dung	Tổng số tiết	Số tiết giảng lý thuyết	Số tiết giảng thực hành
I. Hướng dẫn lý thuyết và hướng dẫn thực hành		76		
1	Định hướng và các quy định về hành nghề điều dưỡng		4	4
2	An toàn người bệnh		4	4
3	Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và chăm sóc người bệnh		8	12
4	Quản lý chăm sóc người bệnh		4	12
5	Sơ cứu cấp cứu		4	8
6	Giao tiếp, tư vấn và làm việc nhóm		8	4

II. Học thực hành tại khoa (OJT)	1324		
III. Ôn tập, tự học, kiểm tra, đánh giá	120		
Tổng số	1520		

2. Khung nội dung, thời gian thực hành đối với chức danh Điều dưỡng

2.1. Phổ biến nội dung tài liệu theo Quyết định 30/QĐ-K2ĐT ngày 03/3/2020 của Bộ Y tế

- Nội dung: Sử dụng chương trình và tài liệu của Bộ Y tế đã ban hành theo Quyết định số 30/QĐ-K2ĐT ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo gồm: “Đào tạo người hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Hướng dẫn tổ chức, quản lý đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới”

- Nhiệm vụ phổ biến, truyền đạt: Người được phân công hướng dẫn thực hành (có quyết định phân công).

- Thời lượng: 76 tiết.

2.2. Phần thực hành

STT	Khoa thực hành	Thời gian thực hành
01	Hồi sức tích cực và chống độc, cấp cứu (chọn một trong hai khoa)	01 tháng
02	Các khoa lâm sàng thuộc Trung tâm Y tế Giồng Riềng (chọn một trong các khoa còn lại trừ khoa Hồi sức tích cực và chống độc và Cấp cứu)	05 tháng
Tổng thời gian: 06 tháng		

3. Khung nội dung, thời gian thực hành đối với chức danh Hộ sinh

3.1. Phổ biến nội dung tài liệu theo Quyết định 30/QĐ-K2ĐT ngày 03/3/2020 của Bộ Y tế

- Nội dung: Sử dụng chương trình và tài liệu của Bộ Y tế đã ban hành theo Quyết định số 30/QĐ-K2ĐT ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo gồm: “Đào tạo người hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Hướng dẫn tổ chức, quản lý đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới”

- Nhiệm vụ phổ biến, truyền đạt: Người được phân công hướng dẫn thực hành (có quyết định phân công).

- Thời lượng: 76 tiết.

3.2. Phần thực hành

STT	Khoa thực hành	Thời gian thực hành
01	Hồi sức tích cực và chống độc, cấp cứu (chọn một trong hai khoa)	01 tháng
02	Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	05 tháng
Tổng thời gian: 06 tháng		

4. Khung nội dung, thời gian thực hành đối với chức danh Điều dưỡng nha khoa, kỹ thuật y (kỹ thuật hình ảnh y, kỹ thuật xét nghiệm y học, kỹ thuật phục hồi chức năng, điều dưỡng nha khoa)

4.1. Phổ biến nội dung tài liệu theo Quyết định 30/QĐ-K2ĐT ngày 03/3/2020 của Bộ Y tế

- Nội dung: Sử dụng chương trình và tài liệu của Bộ Y tế đã ban hành theo Quyết định số 30/QĐ-K2ĐT ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo gồm: “Đào tạo người hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Hướng dẫn tổ chức, quản lý đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới”

- Nhiệm vụ phổ biến, truyền đạt: Người được phân công hướng dẫn thực hành (có quyết định phân công).

- Thời lượng: 76 tiết.

4.2. Phần thực hành

STT	Khoa thực hành	Thời gian thực hành
01	Hồi sức tích cực và chống độc, cấp cứu (chọn một trong hai khoa)	01 tháng
02	Tại khoa có chuyên ngành đăng ký thực hành (Chẩn đoán hình ảnh; Xét nghiệm; Phục hồi chức năng; Răng hàm mặt)	05 tháng
Tổng thời gian: 06 tháng		

5. Thực hành từng nội dung theo yêu cầu của người thực hành

Đối với các đối tượng được nêu trên, khi có yêu cầu chỉ thực hành một số nội dung chương trình trong kế hoạch này, thì Trung tâm Y tế Giồng Riềng sẽ ký hợp đồng với người thực hành để tiếp nhận và tổ chức hướng dẫn thực hành theo nội dung do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

6. Bảo lưu kết quả thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với người thực hành

- Trong quá trình thực hành vì lý do sức khỏe hoặc trường hợp bất khả kháng, người thực hành được tạm dừng thực hành trong thời gian tối đa 12 tháng và được bảo lưu các kết quả thực hành trước đó.

- Việc bảo lưu kết quả thực hành được thực hiện theo khoản 2, điều 4 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức cán bộ

- Phối hợp với Phòng Điều dưỡng - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe tham mưu, đề xuất Ban Giám đốc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hướng dẫn thực hành đối với Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y tại Trung tâm.

- Hướng dẫn người thực hành ký hợp đồng thực hành và thực hiện các thủ tục liên quan khi cần.

- Phối hợp với các bộ phận liên quan: quản lý, giám sát người thực hành khám bệnh, chữa bệnh, xác nhận quá trình thực hành theo đúng quy định.

2. Phòng Điều dưỡng - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị tài liệu và hướng dẫn cho người thực hành theo nội dung trong kế hoạch.

- Sử dụng chương trình và tài liệu của Bộ Y tế đã ban hành theo Quyết định số 30/QĐ- K2ĐT ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo gồm: “Đào tạo người hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; hướng dẫn tổ chức, quản lý đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới” để hướng dẫn, truyền đạt cho các đối tượng thực hành.

- Tổng số tiết theo quy định là 76 tiết, trong đó: số tiết giảng trên lớp là 32 tiết còn lại là số tiết giảng vào thời gian thực hành với 44 tiết.

3. Phòng Tài chính Kế toán

Phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện công tác thu chi theo quy định.

4. Các khoa hướng dẫn thực hành

- Có trách nhiệm triển khai, theo dõi, giám sát, quản lý hoạt động hướng dẫn thực hành tại đơn vị mình.

- Phân công nhiệm vụ, công việc cho người thực hành thực hiện công tác khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh trong thời gian thực hành tại đơn vị mình.

5. Người hướng dẫn thực hành

- Có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành thực hiện công tác khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định của Trung tâm và quy định của pháp luật.

- Hàng ngày phải có ít nhất 30 phút để hướng dẫn, trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ về công việc khám bệnh, chữa bệnh với người thực hành.

- Ngay sau khi kết thúc thời gian thực hành, người được phân công hướng dẫn thực hành có trách nhiệm đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của người thực hành về các nội dung:

- + Thời gian thực hành;
- + Năng lực thực hành chuyên môn;
- + Đạo đức nghề nghiệp;
- + Ý thức, tổ chức kỷ luật trong thời gian thực hành.

6. Đánh giá và xác nhận quá trình thực hành

- Sau khi người thực hành hoàn thành chương trình thực hành, các khoa có liên quan tổ chức đánh giá quá trình thực hành của người thực hành.

- Người hướng dẫn nhận xét, đánh giá quá trình thực hành.

- Phòng Tổ chức tổng hợp ý kiến nhận xét, đánh giá từ các cá nhân, đơn vị, trình Ban Giám đốc ký giấy xác nhận thực hành theo quy định; hướng dẫn người thực hành thực hiện thanh lý hợp đồng.

Trên đây là Kế hoạch hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y của Trung tâm Y tế Giồng Riềng. Đề nghị các đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện tốt kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Phòng Điều dưỡng - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe (ThsĐD. Huỳnh Tấn Phong; SĐT: 0374.641.034) để tổng hợp và phối hợp với các đơn vị liên quan trình Ban Giám đốc Trung tâm chỉ đạo kịp thời.//

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Trung tâm;
- Khoa, phòng;
- Lưu: VT; ĐD-TT&GDSK, htphong.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Minh Giàu

SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ GIỒNG RIỀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHẬT KÝ THỰC HÀNH
DÀNH CHO ĐIỀU DƯỠNG, HỘ SINH, KỸ THUẬT Y
(kèm theo Kế hoạch số...../KH-TTYT ngày 01 tháng 6 năm 2026
của Trung tâm Y tế Giồng Riềng)

Đơn vị:

Họ và tên học viên:

Ngày sinh:

Giới tính:

Trình độ chuyên môn:

Thời gian thực hành: từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

Người hướng dẫn thực hành:

I. MỤC TIÊU THỰC HÀNH

1. Kiến thức

- Nắm vững các quy định về khám bệnh, chữa bệnh; quyền và nghĩa vụ của người hành nghề.
- Hiểu chức năng, nhiệm vụ của điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.
- Nắm vững quy trình chăm sóc người bệnh, quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn người bệnh.
- Thực hiện đúng quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật theo phạm vi hành nghề.

2. Kỹ năng

- Tiếp nhận, nhận định và theo dõi người bệnh.
- Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo phân công.
- Ghi chép hồ sơ bệnh án, phiếu chăm sóc.
- Thực hiện giáo dục sức khỏe cho người bệnh và thân nhân.
- Phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm chăm sóc.

3. Thái độ

- Tôn trọng người bệnh.
- Giao tiếp ứng xử đúng chuẩn mực.
- Thực hiện nghiêm quy định của cơ sở thực hành.
- Có tinh thần học tập, cầu thị và trách nhiệm nghề nghiệp.

II. NHẬT KÝ THỰC HÀNH

1. Khoa thực hành:

2. Thời gian: từ ngày/...../..... đến/...../.....

STT	Ngày thực hiện	Nội dung thực hành	Số lần thực hiện	Hình thức (quan sát, thực hành có giám sát, thực hiện độc lập)	Ký xác nhận của người hướng dẫn
Tổng cộng:.....nội dung					

III. NHẬN XÉT CUỐI ĐỢT TẠI KHOA

1. Học viên tự nhận xét

Kiến thức đạt được:.....

Kỹ năng đạt được:.....

Thuận lợi:.....

Khó khăn:.....

Kinh nghiệm rút ra:

2. Nhận xét của người hướng dẫn

- Kiến thức: ☐ Kém ☐ Trung bình ☐ Khá ☐ Tốt ☐ Xuất sắc

- Kỹ năng: ☐ Kém ☐ Trung bình ☐ Khá ☐ Tốt ☐ Xuất sắc

- Thái độ: ☐ Kém ☐ Trung bình ☐ Khá ☐ Tốt ☐ Xuất sắc

- Nhận xét khác:

.....

.....

.....

Trưởng khoa
(ký, ghi rõ họ tên)

Người hướng dẫn
(ký, ghi rõ họ tên)

Giồng Riềng, ngày...tháng...năm....
Học viên thực hành
(ký, ghi rõ họ tên)

SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ GIỒNG RIỀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HÀNH
DÀNH CHO ĐIỀU DƯỠNG, HỘ SINH, KỸ THUẬT Y
(kèm theo Kế hoạch số...../KH-TTYT ngày 01 tháng 6 năm 2026
của Trung tâm Y tế Giồng Riềng)

Họ và tên học viên:
Ngày sinh:
Trình độ chuyên môn:
Đơn vị thực hành:
Thời gian thực hành: từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....
Người hướng dẫn thực hành:

I. DANH SÁCH KHOA ĐÃ THỰC HÀNH

STT	Khoa	Thời gian thực hành	Người hướng dẫn	Ký xác nhận
Tổng cộng:.....khoa				

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH

1. Công tác chăm sóc người bệnh

STT	Nội dung	Số lần thực hiện
01	Tiếp nhận người bệnh	

02	Đánh giá người bệnh	
03	Theo dõi dấu hiệu sinh tồn	
04	Lập kế hoạch chăm sóc	
05	Chăm sóc toàn diện	
06	Giáo dục sức khỏe	
Tổng cộng:.....nội dung		

2. Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng

STT	Tên kỹ thuật	Hình thức thực hiện			Số lần thực hiện
		Quan sát	Thực hiện có giám sát	Thực hiện độc lập	
01	Tiêm bắp				
02	Tiêm dưới da				
03	Tiêm tĩnh mạch				
04	Truyền dịch				
05	Lấy máu xét nghiệm				
06	Đặt sonde tiêu				
07	Đặt sonde dạ dày				
08	Thay băng vết thương, vết mổ				
09	Hút đàm				
10	Cho thở oxy				
11	Theo dõi người bệnh sau thủ thuật				
12	Các kỹ thuật chuyên khoa khác				
.....					
Tổng cộng:.....kỹ thuật					

3. Hồ sơ và quản lý người bệnh

STT	Nội dung thực hiện	Hình thức thực hiện			Số lần thực hiện
		Quan sát	Thực hiện có giám sát	Thực hiện độc lập	
01	Ghi phiếu chăm sóc				
02	Ghi hồ sơ điều dưỡng				
03	Bàn giao người bệnh				
04	Báo cáo diễn biến bất thường				
Tổng cộng:.....nội dung					

4. Kiểm soát nhiễm khuẩn

STT	Nội dung thực hiện	Hình thức thực hiện			Số lần thực hiện
		Quan sát	Thực hiện có giám sát	Thực hiện độc lập	
01	Vệ sinh tay				
02	Mang phương tiện phòng hộ cá nhân				
03	Phân loại chất thải y tế				
04	Khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ				
Tổng cộng:.....nội dung					

5. Các nội dung khác theo chức danh chuyên môn (theo chỉ tiêu thực hành)

III. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HÀNH

1. Kiến thức đạt được:.....

.....

.....

2. Kỹ năng đạt được:.....

.....

.....

3. Thái độ nghề nghiệp:

.....

.....

4. Những khó khăn, hạn chế:

.....

.....

5. Đề xuất, kiến nghị:

.....

.....

IV. NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN

1. Về kiến thức: ☐ Không đạt ☐ Đạt ☐ Khá ☐ Tốt ☐ Xuất sắc

2. Về kỹ năng: ☐ Không đạt ☐ Đạt ☐ Khá ☐ Tốt ☐ Xuất sắc

3. Về thái độ nghề nghiệp: ☐ Không đạt ☐ Đạt ☐ Khá ☐ Tốt ☐ Xuất sắc

4. Nhận xét chung:

5. Kết luận:

☐ Đủ điều kiện hoàn thành thời gian thực hành.

☐ Chưa đủ điều kiện hoàn thành thời gian thực hành.

Giồng Riềng, ngày....tháng...năm.....

Học viên thực hành

(ký, ghi rõ họ và tên)

Trưởng khoa thứ 1

(ký, ghi rõ họ và tên)

Trưởng khoa thứ 2

(ký, ghi rõ họ và tên)

Giám đốc

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Giồng Riềng, ngày....tháng...năm.....

Phòng ĐD-TT&GDSK

(ký, ghi rõ họ và tên)

SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ GIỒNG RIỀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC YÊU CẦU THỰC HÀNH TỐI THIỂU
Áp dụng đối với điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y bao gồm các hình thức: quan sát,
thực hành có giám sát, thực hiện độc lập
(kèm theo Kế hoạch số...../KH-TTYT ngày 01 tháng 6 năm 2026
của Trung tâm Y tế Giồng Riềng)

I. DANH MỤC THỰC HÀNH ĐỐI VỚI ĐIỀU DƯỠNG

1. Chăm sóc người bệnh

- Tiếp nhận người bệnh: 30 người bệnh.
- Đánh giá ban đầu: 30 người bệnh.
- Theo dõi dấu hiệu sinh tồn: 60 người bệnh.
- Lập kế hoạch chăm sóc: 10 người bệnh.
- Thực hiện chăm sóc toàn diện: 10 người bệnh.
- Giáo dục sức khỏe: 20 người bệnh.

2. Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng

- Tiêm bắp: 60 lượt.
- Tiêm dưới da: 20 lượt.
- Tiêm tĩnh mạch: 60 lượt.
- Truyền dịch: 60 lượt.
- Lấy máu xét nghiệm: 60 lượt.
- Đặt sonde tiêu: 10 lượt.
- Đặt sonde dạ dày: 10 lượt.
- Thay băng vết thương/vết mổ: 10 lượt.
- Hút đàm: 05 lượt.
- Cho người bệnh thở oxy: 10 lượt.
- Theo dõi người bệnh sau thủ thuật *(nếu có)*.
- Các kỹ thuật khác theo chuyên khoa *(nếu có)*.

3. Hồ sơ và quản lý người bệnh

- Ghi phiếu chăm sóc: 20 người bệnh.
- Ghi hồ sơ điều dưỡng: 20 người bệnh.
- Bàn giao người bệnh: 20 người bệnh.
- Báo cáo diễn biến bất thường: 10 người bệnh.

4. Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Vệ sinh tay: 20 lần.

- Mang phương tiện phòng hộ cá nhân (nếu có).
- Phân loại chất thải y tế: 50 lần.
- Khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ (nếu có).

5. Đối với nội dung thực hành tại khoa cấp cứu/hồi sức tích cực và chống độc
(ngoài các nội dung nêu trên, cần thực hiện thêm nội dung chuyên khoa)

- Tiếp nhận người bệnh cấp cứu: 05 lượt.
- Hỗ trợ hồi sinh tim phổi: 02 lượt.
- Theo dõi monitor: 05 lượt.
- Sử dụng bơm tiêm điện: 05 lượt.
- Sử dụng máy truyền dịch: 02 lượt.
- Chăm sóc người bệnh thở oxy: 05 lượt.
- Chăm sóc người bệnh nặng: 02 lượt.
- Hỗ trợ vận chuyển người bệnh cấp cứu: 02 lượt.

II. DANH MỤC KỸ THUẬT THỰC HÀNH ĐỐI VỚI HỘ SINH

1. Thực hành chuyên khoa

- Tiếp nhận thai phụ: 20 lượt.
- Khám thai dưới sự giám sát: 10 lượt.
- Theo dõi chuyển dạ: 20 lượt.
- Theo dõi tim thai: 20 lượt.
- Theo dõi cơn co tử cung: 20 lượt.
- Chuẩn bị dụng cụ đỡ đẻ: 20 lượt.
- Hỗ trợ đỡ đẻ thường: 10 lượt.
- Chăm sóc bà mẹ sau sinh: 20 lượt.
- Chăm sóc trẻ sơ sinh ngay sau đẻ: 20 lượt.
- Hỗ trợ hồi sức sơ sinh: 02 lượt.
- Tiêm Vitamin K cho trẻ sơ sinh: 20 lượt.
- Hướng dẫn nuôi con bằng sữa mẹ: 20 lượt.
- Chăm sóc vết khâu tầng sinh môn: 10 lượt.
- Theo dõi sản phụ sau sinh: 20 lượt.
- Theo dõi tai biến sản khoa: 02 lượt.
- Hỗ trợ thủ thuật sản khoa: 10 lượt.

2. Hồ sơ và quản lý người bệnh

- Ghi phiếu chăm sóc: 20 lượt.
- Ghi hồ sơ hộ sinh: 20 lượt.
- Bàn giao người bệnh: 20 lượt.

- Báo cáo diễn biến bất thường: 05 lượt.

3. Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Vệ sinh tay: 20 lần.
- Mang phương tiện phòng hộ cá nhân *(nếu có)*.
- Phân loại chất thải y tế: 50 lần.
- Khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ *(nếu có)*.

4. Đối với nội dung thực hành tại khoa cấp cứu/hồi sức tích cực và chống độc *(ngoài các nội dung nêu trên, cần thực hiện thêm nội dung chuyên khoa)*

- Tiếp nhận người bệnh cấp cứu: 05 lượt.
- Hỗ trợ hồi sinh tim phổi: 02 lượt.
- Theo dõi monitor: 05 lượt.
- Sử dụng bơm tiêm điện: 05 lượt.
- Sử dụng máy truyền dịch: 02 lượt.
- Chăm sóc người bệnh thở oxy: 05 lượt.
- Chăm sóc người bệnh nặng: 02 lượt.
- Hỗ trợ vận chuyển người bệnh cấp cứu: 02 lượt.

III. DANH MỤC THỰC HÀNH ĐỐI VỚI KỸ THUẬT Y

1. Thực hành chuyên khoa

1.1. Kỹ thuật xét nghiệm y học

- Tiếp nhận bệnh phẩm: 60 lượt.
- Phân loại bệnh phẩm: 60 lượt.
- Lấy máu tĩnh mạch: 60 lượt.
- Thực hiện xét nghiệm huyết học: 60 lượt.
- Thực hiện xét nghiệm sinh hóa: 60 lượt.
- Thực hiện xét nghiệm nước tiểu: 60 lượt.
- Nhuộm soi vi sinh: 05 lượt.
- Kiểm soát chất lượng xét nghiệm: 10 lượt.
- Quản lý hóa chất và sinh phẩm: 10 lượt.
- Trả kết quả xét nghiệm: 60 lượt.

1.2. Kỹ thuật hình ảnh y học

- Tiếp nhận người bệnh: 60 lượt.
- Chuẩn bị người bệnh chụp X-quang: 60 lượt.
- Thực hiện chụp X-quang thường quy: 60 lượt.
- Hỗ trợ siêu âm: 10 lượt.
- Hỗ trợ chụp CT: 20 lượt.

- Hỗ trợ chụp MRI (*nếu có*).
- Quản lý phim, hình ảnh và dữ liệu: 60 lượt.

1.3. Kỹ thuật phục hồi chức năng

- Đánh giá ban đầu người bệnh: 60 lượt.
- Hướng dẫn vận động trị liệu: 60 lượt.
- Thực hiện điện trị liệu: 60 lượt.
- Thực hiện nhiệt trị liệu: 60 lượt.
- Thực hiện hoạt động trị liệu: 60 lượt.
- Theo dõi đáp ứng điều trị: 20 lượt.

2. Thực hành cấp cứu/hồi sức tích cực và chống độc và kiến thức kiểm soát nhiễm khuẩn

2.1. Đối với nội dung thực hành tại khoa cấp cứu/hồi sức tích cực và chống độc

- Tiếp nhận người bệnh cấp cứu: 05 lượt.
- Hỗ trợ hồi sinh tim phổi: 02 lượt.
- Theo dõi monitor: 05 lượt.
- Sử dụng bơm tiêm điện: 05 lượt.
- Sử dụng máy truyền dịch: 02 lượt.
- Chăm sóc người bệnh thở oxy: 05 lượt.
- Chăm sóc người bệnh nặng: 02 lượt.
- Hỗ trợ vận chuyển người bệnh cấp cứu: 02 lượt.

2.2. Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Vệ sinh tay: 20 lần.
- Mang phương tiện phòng hộ cá nhân (*nếu có*).
- Phân loại chất thải y tế: 50 lần.
- Khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ (*nếu có*).